

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT
MÔN: NHẬP MÔN NGHỀ GIÁO

(Dùng cho trình độ đại học)

A. Thông tin về giảng viên:

Giảng viên: **NGUYỄN THỊ KIỀU TIÊN**

Nơi làm việc: Bộ môn Sư phạm Ngữ văn

Điện thoại: Home:, Mobile: 0986.196.807

Email: ntktien@tvu.edu.vn

B. Thông tin về môn học:

1. Số tín chỉ/đvht: 02

- Lý thuyết: **02**

- Thực hành: **00**

2. Đối tượng học: DA18SNV

Bậc học: Đại học

Ngành: Đại học Sư phạm Ngữ văn Khmer Nam Bộ

Hệ: Chính quy

3. Điều kiện tiên quyết/song hành: Không

4. Mục tiêu/Kết quả học tập của môn học: Sau khi học xong môn học này, sinh viên sẽ có khả năng:

4.1. Về kiến thức:

- Trình bày được chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo;
- Nhận biết vai trò, vị trí; chức năng, nhiệm vụ của nghề giáo trong xã hội hiện nay;
- Xác định những yêu cầu về phẩm chất, năng lực của người giáo viên giảng dạy Tiếng Khmer hiện nay;
- Nhận biết được cơ hội nghề nghiệp của ngành, chương trình đào tạo để tìm kiếm và tự tạo việc làm.
- Nhận biết đặc điểm học sinh, trường lớp, môi trường giáo dục nói chung và chuyên biệt mang tính chất phổ thông, dân tộc và nội trú nói riêng;

4.2. Về kỹ năng chuyên môn:

- Phân tích các đặc điểm lao động của nghề giáo và các yêu cầu về phẩm chất và năng lực của người làm nghề giáo;
- Xây dựng kế hoạch định hướng phát triển nghề và các yêu cầu chuẩn nghề nghiệp đối với giáo viên Tiếng Khmer.

4.3. Về thái độ và kỹ năng mềm:

- Có ý thức đúng đắn về nghề giáo để tích cực hoàn thiện bản thân và có những định hướng cụ thể, phù hợp cho quá trình làm nghề sau này.
- Xây dựng thái độ học tập đúng đắn trên nền tảng đạo đức nghề nghiệp. và nền tảng đạo đức

nghề nghiệp;

- Yêu nghề, có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc;

Chương trình đào tạo Sư phạm Ngữ văn Khmer Nam Bộ, bậc Đại học

5. Nội dung và mục tiêu/KQHT chi tiết môn học:

| Chủ đề/Bài học | MT về kiến thức | MT về kỹ năng chuyên môn | MT về thái độ và kỹ năng mềm |
|---|--|--|--|
| 1. Tìm hiểu về Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo | Mô tả đặc điểm Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo | Biết thông tin chính xác, đúng đắn về Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo | Nhận thức đúng đắn, chính xác Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo |
| 2. Tổng quan về nghề giáo | Mô tả yêu cầu, nhiệm vụ của GV bậc THPT và đặc trưng của GV giảng dạy tiếng Khmer ở các trường PTDNT | Trình bày được yêu cầu, nhiệm vụ của GV bậc THPT | Nhận thức đúng đắn về yêu cầu, nhiệm vụ của GV bậc THPT |
| 3. Yêu cầu phẩm chất, năng lực của người giáo viên Tiếng Khmer hiện nay | Mô tả phẩm chất, năng lực của người giáo viên tiếng Khmer ở các trường PTDNT | Nhận diện phẩm chất, năng lực của người giáo viên tiếng Khmer ở các trường PTDNT | Nhận thức đúng đắn phẩm chất, năng lực của người giáo viên tiếng Khmer ở các trường PTDNT |
| 4. Tìm hiểu đặc điểm học sinh, trường lớp của các đơn vị đào tạo có tổ chức dạy – học Tiếng Khmer | Mô tả đặc điểm học sinh, trường lớp của các đơn vị đào tạo có tổ chức dạy – học Tiếng Khmer | Vận dụng sáng tạo những hiểu biết về đặc điểm học sinh, trường lớp của các đơn vị đào tạo có tổ chức dạy – học Tiếng Khmer trong DH sau này. | Nhận thức đúng đắn, nhân văn về HS Khmer. |
| 5. Đạo đức nghề nghiệp | Mô tả cấu trúc câu tiếng Việt; những dạng lỗi và cách chữa lỗi về câu. | Thực hành phân tích cấu trúc câu; nhận diện và chữa lỗi viết câu. | Dùng câu tiếng Việt đúng và hay trong giao tiếp. |
| 6. Định hướng nghề nghiệp | Mô tả những công việc, yêu cầu năng lực của từng công việc. | Xác định những nghề mà bản thân yêu thích, có năng lực phù hợp và xây dựng định hướng học tập, nghiên cứu phù hợp. | Có ý thức tìm kiếm và tự tạo việc làm. |

6. Kế hoạch giảng dạy chi tiết:

| Chủ đề/Bài học | Cách tổ chức giảng dạy | Yêu cầu đối với SV | Cách đánh giá |
|--|---|---|---|
| 1. <i>Tìm hiểu về Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo</i> | - GV giới thiệu Đề cương chi tiết môn học, cách thức đánh giá, yêu cầu đối với sinh viên. * <i>Tìm hiểu về Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo</i> - GV sử dụng PP Thuyết giảng + Đàm thoại → giúp HS nắm đặc điểm Trường, Khoa, Bộ môn và chuẩn đầu ra của ngành, chương trình đào tạo SPNV Khmer NB. | - Lắng nghe - Lắng nghe, tham gia trả lời câu hỏi | -Hình thức đàm thoại - Bài tập |
| 2. <i>Tổng quan về nghề giáo</i> | GV sử dụng PP Thuyết giảng + Đàm thoại → Tìm hiểu kiến thức chung về nghề giáo | Lắng nghe, ghi chép, tham gia trả lời câu hỏi. | -Hình thức đàm thoại |
| 3. <i>Yêu cầu phẩm chất, năng lực của người giáo viên Tiếng Khmer hiện nay</i> | - GV sử dụng PP Thuyết giảng + Đàm thoại → Tìm hiểu phẩm chất, năng lực của người giáo viên Tiếng Khmer hiện nay. - Tổ chức buổi nói chuyện của cựu SV ngành SPNV Khmer NB đang làm ở những nghề nghiệp khác nhau. | Lắng nghe, ghi chép, tham gia trả lời câu hỏi | -Hình thức đàm thoại - Viết bài cảm nghĩ |
| 4. <i>Tìm hiểu đặc điểm học sinh, trường lớp của các đơn vị đào tạo có tổ chức dạy – học Tiếng Khmer</i> | - GV sử dụng PP Thuyết giảng + Đàm thoại → Tìm hiểu đặc điểm học sinh, trường lớp của các đơn vị đào tạo có tổ chức dạy – học Tiếng Khmer. - PP phỏng vấn + TLN: Nhóm trình bày kết quả + Lớp phân tích để củng cố lý thuyết → GV chốt lại kiến thức | Lắng nghe, ghi chép, tham gia trả lời câu hỏi, phỏng vấn theo nhóm, làm BT thực hành. | - Đánh giá Nhóm - BT thực hành |
| 5. <i>Đạo đức nghề nghiệp</i> | - GV sử dụng PP Thuyết giảng + Đàm thoại → Tìm hiểu yêu | Lắng nghe, ghi chép, tham gia trả lời câu | - Đánh giá Nhóm |

| Chủ đề/Bài học | Cách tổ chức giảng dạy | Yêu cầu đối với SV | Cách đánh giá |
|----------------------------------|--|--|-------------------|
| | câu đạo đức của người GV hiện nay. | hỏi, thảo luận nhóm | |
| 6. Định hướng nghề nghiệp | - GV sử dụng PP Thuyết giảng + Đàm thoại → Tìm hiểu những công việc, yêu cầu năng lực của từng công việc. | Lắng nghe, ghi chép, tham gia trả lời câu hỏi. | - Trả lời câu hỏi |

7. Đánh giá:

❖ **Đánh giá quá trình: 50%, gồm:**

- BT Nhóm: 25%
- Bài kiểm tra: 25% (BT: Chính tả - Dùng từ - Viết câu)

(Ngoài ra, trong quá trình giảng dạy, GV sẽ tổ chức đánh giá thường xuyên SV thông qua các bài tập Nhóm để cộng điểm cho đánh giá quá trình).

❖ **Đánh giá cuối môn học: 50%**

Kiểm tra viết; thời gian 90 phút (Nội dung: chính tả, dùng từ, viết câu, câu liên kết, đoạn văn)

8. Tài liệu học tập:

- Sách, giáo trình chính: Bài giảng Nhập môn nghề giáo (2019) – TS. Nguyễn Thị Kiều Tiên - Bộ môn Sư phạm Ngữ văn

- Sách tham khảo:

[1] Sổ tay sinh viên Trường Đại học Trà Vinh

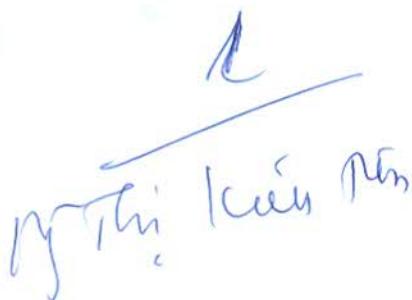
[2] Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành quy định chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

[3] Các trang Web về giáo dục

Trà Vinh, ngày 18 tháng 09 năm 2019

BỘ MÔN

GIẢNG VIÊN


Nguyễn Thị Kiều Tiên


Nguyễn Thị Kiều Tiên